

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 317/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2012

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 1804..... Ngày: 15/3.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án nâng cao năng lực của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục tiêu của Đề án**

**a) Mục tiêu tổng quát**

Hiện đại hóa cơ sở vật chất - kỹ thuật, đổi mới cơ chế hoạt động, đào tạo nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng của các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương đáp ứng yêu cầu hoạt động khoa học và công nghệ, phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của các địa phương.

**b) Mục tiêu cụ thể**

Giai đoạn 2012 - 2015:

- Bảo đảm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều có trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ và trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- 100% trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng được đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở, nhà xưởng, phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm và các trang thiết bị kỹ thuật tối thiểu để hoạt động.

- 100% trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng đủ năng lực kiểm định được tối thiểu 40% phương tiện đo thông dụng thuộc Danh mục kiểm định trên địa bàn tỉnh, thành phố; 40% trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng có khả năng thử nghiệm được các chỉ tiêu chất lượng, vệ sinh, an toàn theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các nhóm sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và được công nhận đủ năng lực phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước.

- Tối thiểu 60% cán bộ quản lý, kỹ thuật viên có trình độ đại học trở lên; 100% cán bộ quản lý, kỹ thuật viên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực có liên quan.

Giai đoạn 2016 - 2020:

- 100% trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng được đầu tư tăng cường trang thiết bị đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao và các yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- 100% trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng đủ năng lực kiểm định được tối thiểu 60% phương tiện đo thông dụng thuộc Danh mục kiểm định trên địa bàn tỉnh, thành phố; 60% trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng có khả năng thử nghiệm được các chỉ tiêu chất lượng, vệ sinh, an toàn theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các nhóm sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và được công nhận đủ năng lực phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước.

- Tối thiểu 80% cán bộ quản lý, kỹ thuật viên có trình độ đại học trở lên; 100% cán bộ quản lý, kỹ thuật viên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực có liên quan.

2. Đối tượng, thời gian thực hiện Đề án

a) Đối tượng:

Đề án được áp dụng đối với trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Thời gian thực hiện:

Đề án được thực hiện từ năm 2012 đến năm 2020, chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2012 đến năm 2015.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2016 đến năm 2020.

### 3. Nội dung của Đề án

Nội dung của Đề án bao gồm:

a) Các dự án đầu tư mới trụ sở, nhà xưởng, phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm và các trang thiết bị kỹ thuật.

b) Các dự án đầu tư bổ sung, nâng cấp và cải tạo phòng thí nghiệm, nhà xưởng, trại thực nghiệm, tăng cường trang thiết bị kỹ thuật.

c) Dự án kiện toàn tổ chức, bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, kỹ thuật viên trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

### 4. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện Đề án được cân đối từ khoản chi đầu tư phát triển trong 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho khoa học và công nghệ do Trung ương cân đối thông qua ngân sách địa phương; từ ngân sách địa phương và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Cụ thể như sau:

a) Ngân sách do Trung ương cân đối thông qua ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư mới hoặc nâng cấp nhà xưởng, phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm, phòng kiểm định, thử nghiệm, mua sắm hoặc tăng cường trang thiết bị và các phương tiện kỹ thuật.

- Giai đoạn 2012 - 2015: Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ưu tiên bố trí kinh phí khoa học và công nghệ của địa phương để thực hiện các dự án thuộc Đề án.

- Giai đoạn 2016 - 2020: Mức bố trí kinh phí căn cứ vào mục tiêu, nội dung của các dự án và nhu cầu thực tế của từng địa phương.

b) Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí xây dựng trụ sở làm việc, gồm cả kinh phí giải phóng mặt bằng, mua sắm trang thiết bị gắn với công trình đầu tư xây dựng cơ bản và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, kỹ thuật viên của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

c) Kinh phí huy động từ các dịch vụ ứng dụng và chuyển giao công nghệ, đo lường, thử nghiệm, kiểm định và các nguồn hợp pháp khác.

## 5. Giải pháp thực hiện Đề án

a) Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và sản xuất, kinh doanh trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

b) Kiện toàn tổ chức, bộ máy; thành lập mới và đưa vào hoạt động ở những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa có trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

c) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật viên của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng đồng bộ với thực hiện các dự án đầu tư nâng cao năng lực trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

d) Tăng cường hợp tác giữa trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng với các tổ chức khoa học và công nghệ trung ương và trung tâm vùng, các tổ chức quốc tế nhằm học tập kinh nghiệm, đào tạo nhân lực và tranh thủ sự hỗ trợ tài chính, nâng cấp trang thiết bị kỹ thuật.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì tổ chức thực hiện Đề án.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, tổ chức thực hiện các dự án thuộc Đề án.

c) Tổng hợp nhu cầu của các địa phương để xây dựng danh mục và lộ trình triển khai thực hiện các dự án thuộc Đề án, bảo đảm không trùng lặp với nội dung đầu tư của các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan.

d) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối kinh phí đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ hàng năm để thực hiện Đề án.

đ) Đơn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án.

e) Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2012 - 2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016 - 2020.

## 2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Cân đối kinh phí từ nguồn vốn đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ hàng năm của địa phương để thực hiện Đề án theo đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Ghi rõ dự toán chi cụ thể cho các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thuộc phạm vi Đề án trong tổng dự toán chi đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ của địa phương.

c) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án tại các địa phương.

## 3. Bộ Tài chính:

a) Bố trí kinh phí từ nguồn vốn đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ hàng năm của địa phương để thực hiện Đề án theo cân đối của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án tại các địa phương.

## 4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt các dự án thuộc Đề án theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Bố trí đất đai, kinh phí đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ của địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các dự án thuộc Đề án theo kế hoạch.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án; kết hợp, lồng ghép thực hiện dự án với các chương trình, dự án, đề án khác có liên quan ở địa phương để phát huy hiệu quả đầu tư, tránh trùng lặp; định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện dự án, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

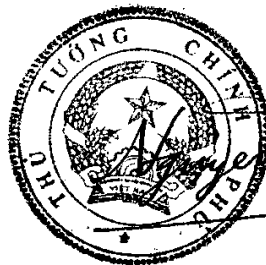
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5) KN.205

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



*Nguyễn Thiện Nhân*  
**Nguyễn Thiện Nhân**